

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 1803/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Luật Thống kê ngày 26 tháng 6 năm 2003;
Căn cứ Nghị định số 40/2004/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2004 của Chính phủ quy
định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 với những nội dung chính sau đây:

1. Quan điểm phát triển

a) Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Thống kê Việt Nam là sản xuất và phổ biến thông tin thống kê trung thực, khách quan, chính xác, đầy đủ, kịp thời và minh bạch phục vụ các cơ quan, lãnh đạo Đảng, Nhà nước trong việc đánh giá, dự báo tình hình, hoạch định chiến lược, chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê của các tổ chức, cá nhân khác theo quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế; trước hết là phục vụ việc giám sát, đánh giá quá trình thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội cả nước và Chiến lược phát triển các ngành, lĩnh vực, vùng, miền, địa phương giai đoạn 2011 - 2020.

b) Tuân thủ đúng và đầy đủ các nguyên tắc cơ bản của hoạt động thống kê quy định trong Luật Thống kê ban hành ngày 26 tháng 6 năm 2003 và các quy định khác của pháp luật; đồng thời phù hợp với những nguyên tắc cơ bản trong hoạt động thống kê nhà nước do Ủy ban Thống kê Liên hợp quốc đề ra tháng 4 năm 1994 đang được thống kê các nước vận dụng có hiệu quả.

c) Đổi mới, hoàn thiện công tác thống kê theo hướng hiện đại, chất lượng và hiệu quả của cả hệ thống thống kê, bao gồm: Hệ thống Thống kê tập trung; thống kê Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (gọi chung là thống kê Bộ, ngành); thống kê Sở, ngành địa phương; thống kê xã, phường, thị trấn; thống kê doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, tổ chức thống kê khác. Thực hiện đồng bộ hóa, chuẩn hóa, quy trình hóa và tin học hóa tất cả các quy trình, các khâu: thu thập, xử lý và tổng hợp, phân tích và dự báo; truyền đưa, lưu trữ và phổ biến thông tin thống kê, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và chuẩn mực, thông lệ quốc tế.

d) Phát triển nhanh, bền vững với lộ trình hợp lý, có tính kế thừa; kết hợp chặt chẽ và hài hòa giữa yêu cầu trước mắt với mục tiêu lâu dài, giữa phát triển nhanh với phát triển bền vững, tạo tiền đề để tiếp tục phát triển lên trình độ mới với tầm nhìn đến năm 2030.

đ) Tạo lập đầy đủ các điều kiện về cơ sở pháp lý, bộ máy tổ chức, nguồn nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất kỹ thuật và các nguồn lực khác bảo đảm tính khả thi.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

Thống kê Việt Nam phát triển nhanh, bền vững trên cơ sở hoàn thiện hệ thống tổ chức, bảo đảm đủ số lượng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, áp dụng đồng bộ phương pháp thống kê tiên tiến và tăng cường sử dụng công nghệ hiện đại; hình thành hệ thống thông tin thống kê quốc gia tập trung, thống nhất, thông suốt và hiệu quả với số lượng thông tin ngày càng đầy đủ và chất lượng thông tin ngày càng cao, phục vụ việc hoạch định chiến lược, chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan; lãnh đạo Đảng, Nhà nước, cấp

ủy, chính quyền các cấp và nhu cầu thông tin thống kê của các tổ chức, cá nhân khác trong nước và quốc tế; phấn đấu đến năm 2020 Thống kê Việt Nam đạt trình độ khá và năm 2030 đạt trình độ tiên tiến trong khu vực.

b) Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê của các Bộ, ngành đồng bộ với Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia (ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ) và Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã (ban hành theo Thông tư số 02/2011/TT-BKHĐT ngày 10 tháng 01 năm 2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư); bảo đảm từ năm 2015 tất cả các chỉ tiêu trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, Hệ thống chỉ tiêu thống kê các Bộ, ngành và Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã đều được thu thập, tổng hợp và phổ biến theo nội dung và kỳ công bố quy định; các thông tin thống kê được sản xuất và phổ biến đáp ứng các tiêu thức chất lượng đang được hầu hết các cơ quan thống kê quốc gia và các tổ chức quốc tế áp dụng, bao gồm: tính phù hợp, tính chính xác, tính kịp thời, khả năng tiếp cận, khả năng giải thích và tính chặt chẽ; đồng thời bảo đảm tính so sánh quốc tế.

- Hình thành hệ thống thông tin thống kê quốc gia tập trung, đồng bộ và thống nhất có sự phối hợp, trao đổi, chia sẻ và kết nối thông tin thường xuyên, chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức thống kê trong nước, thực hiện đầy đủ các cam kết về cung cấp và chia sẻ thông tin với các tổ chức quốc tế, cơ quan thống kê các quốc gia theo quy định của pháp luật. Hoàn thành việc xây dựng các cơ sở dữ liệu thống kê vi mô; cơ sở dữ liệu thống kê vĩ mô; cơ sở dữ liệu thống kê về hệ thống các bảng phân loại, danh mục và hệ thống khái niệm, nguồn thông tin, phương pháp tính các chỉ tiêu thống kê, tiến tới hoàn thành việc xây dựng kho dữ liệu thống kê kinh tế - xã hội vào năm 2020 để các đối tượng dùng tin đều có thể khai thác, sử dụng.

- Nâng Chỉ số chung về năng lực thống kê theo các tiêu chí đánh giá của Ngân hàng Thế giới đối với thống kê nước ta từ 61 điểm (thang điểm 100) năm 2010 lên 70 điểm vào năm 2015; 80 điểm vào năm 2020 và 95 điểm vào năm 2030, trong đó Chỉ số phương pháp luận thống kê từ 30 điểm lên 55 điểm; 75 điểm và 90 điểm vào các

năm tương ứng. Nâng mức độ thực hiện Hệ thống tài khoản quốc gia của thống kê nước ta theo Khung đánh giá của Ủy ban Thống kê Liên hợp quốc từ mức 6/6 vào năm 2030. Năm 2015 thực hiện đầy đủ Hệ thống phổ biến dữ liệu chung (GDDS) và năm 2020 tuân thủ đầy đủ Tiêu chuẩn phổ biến dữ liệu riêng (SDDS) của Quỹ Tiền tệ Quốc tế.

3. Giải pháp

a) Các giải pháp về hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, cơ chế phối hợp

- Sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê và các văn bản pháp lý có liên quan. củng cố và tăng cường hệ thống thanh tra thống kê, bảo đảm các hoạt động thống kê được thực thi theo pháp luật; định kỳ đánh giá kết quả triển khai thực hiện Luật Thống kê và các văn bản pháp lý có liên quan.

- Xây dựng và ban hành các văn bản quy định cơ chế phối hợp, trao đổi, chia sẻ và kết nối thông tin thống kê, góp phần tạo lập hệ thống thông tin thống kê quốc gia tập trung, thống nhất, thông suốt và hiệu quả.

- Xây dựng và ban hành Chính sách phổ biến thông tin thống kê nhằm xác lập mối quan hệ chặt chẽ, hiệu quả giữa người sản xuất với người cung cấp và người sử dụng thông tin thống kê. Nghiên cứu, xây dựng, ban hành các văn bản tạo cơ sở pháp lý triển khai một số hoạt động dịch vụ thống kê phù hợp với thực tiễn nước ta và thông lệ quốc tế.

b) Các giải pháp về chuyên môn, nghiệp vụ thống kê

- Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học theo hướng hình thành hệ thống nghiên cứu có sự tham gia của cả hệ thống thống kê. Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng phương pháp luận thống kê và các quy trình thống kê tiên tiến, hiện đại. Tăng cường biên soạn và phổ biến tài liệu hướng dẫn phương pháp luận thống kê. Nghiên cứu, xây dựng và chuẩn hóa các quy trình thống kê trên cơ sở tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin. Nghiên cứu hoàn thiện phương pháp thống kê theo lãnh thổ nhằm giảm thiểu và tiến tới khắc phục tình trạng chênh lệch số liệu thống kê kinh tế - xã hội giữa Trung ương và địa phương. Hoàn thiện phương pháp điều tra chọn mẫu theo từng lĩnh vực và thiết lập, cập nhật dàn mẫu phục vụ các cuộc điều tra thống kê.

Đưa vào áp dụng và công bố các bảng cân đối quan trọng như bảng cân đối năng lượng, bảng cân đối lương thực, bảng cân đối liên ngành, cán cân thanh toán quốc tế Hoàn thiện các bảng danh mục và phân loại thống kê theo hướng tuân theo chuẩn mực, bảo đảm tương thích với các bảng danh mục và phân loại chuẩn quốc tế, đồng thời đáp ứng yêu cầu thực tiễn của Việt Nam. Mở rộng việc áp dụng hệ thống tài khoản quốc gia theo phương pháp luận của Tổ chức Thống kê Liên hợp quốc.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động thu thập thông tin thống kê. Kết hợp chặt chẽ và hiệu quả ba hình thức thu thập thông tin thống kê: báo cáo thống kê; điều tra thống kê và khai thác hồ sơ đăng ký hành chính. Bên cạnh việc tăng cường số lượng và nâng cao chất lượng thông tin thu thập qua báo cáo thống kê và điều tra thống kê, cần chú trọng khai thác nguồn thông tin sẵn có trong các tài liệu kế toán, báo cáo quyết toán; tài liệu của hệ thống thuế, hệ thống hải quan; tài liệu đăng ký kinh doanh, cấp phép đầu tư; tài liệu về đăng ký hộ tịch, hộ khẩu, đăng ký đất đai ... nhằm bảo đảm sự thống nhất về nguồn thông tin đầu vào và tiết kiệm chi phí thu thập thông tin thống kê. Chú trọng thu thập thông tin thống kê đầu vào phục vụ việc tổng hợp các chỉ tiêu chất lượng, hiệu quả và các chỉ tiêu xã hội tổng hợp; đồng thời cập nhật các thông tin thống kê phản ánh kịp thời diễn biến kinh tế - xã hội, biến đổi khí hậu, thảm họa thiên tai và môi trường.

- Đổi mới và hoàn thiện hoạt động xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin thống kê; chuyển hướng mạnh mẽ từ tập trung phổ biến những thông tin đã thu thập, tổng hợp được sang tìm hiểu, nắm bắt đầy đủ nhu cầu về số lượng và chất lượng thông tin thống kê của các đối tượng sử dụng để thu thập và phổ biến nhằm nâng cao tính thiết thực, phù hợp của thông tin thống kê và hiệu quả của hoạt động thống kê. Áp dụng các phương pháp hiện đại trong thu thập thông tin và nhập dữ liệu; chuẩn hóa quy trình xử lý, tổng hợp thông tin cho tất cả các lĩnh vực thống kê. Xây dựng và áp dụng chuẩn mực phổ biến thông tin thống kê theo tiêu chuẩn quốc tế. Định kỳ tổ chức, đánh giá mức độ hài lòng và xác định nhu cầu thông tin thống kê của các đối